

Bản án số: 02/2023/HS-ST
Ngày 07 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Vân Anh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Quang Vinh

Bà Lò Hải Yến

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Lệ Quyên – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Gia Bình - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2023/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST-HS ngày 26/10/2023 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Văn K**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: nam; Sinh năm: 1963, tại tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKKHKT: bản S, xã S, thành phố C, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Giáy; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Hoàng Văn T (đã chết) và con bà Lò Thị M (đã chết); Vợ: Vui Thị S, sinh năm 1964; con: có 03 con, con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 1994; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Tại bản án số 21/HSST ngày 09/7/1998 của TAND huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu Hoàng Văn K bị xử phạt 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”.

Tại bản án số 16/HSST ngày 11/3/2005 của TAND tỉnh Lai Châu, Hoàng Văn K bị xử phạt 07 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tại bản án số 81/2011/HSST ngày 30/8/2011 Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu đã xử phạt Hoàng Văn K 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và cũng đã chấp hành xong các quyết định khác trong các bản án trên nên đã được xóa án tích

Bị cáo Hoàng Văn K bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/6/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lai Châu. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Vui Văn H**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: nam; Sinh năm: 1999, tại tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKKHKT: bản S, xã S, thành phố C, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Giáy; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Vui Văn K1 (sinh năm 1972) và con bà Lục Thị M1 (1975); Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/6/2023 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lai Châu Châu cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

** Những người tham gia tố tụng khác (người làm chứng):*

1. Bà Vui Thị S, sinh năm 1964, địa chỉ: bản S, xã S, thành phố C, tỉnh Lai Châu. (có mặt)
2. Ông Hầu A L, sinh năm 1973, địa chỉ: bản B, xã M, huyện Đ, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt)
3. Ông Vàng Văn Q, sinh năm 1974, địa chỉ: bản T, phường P, thành phố C, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 13 giờ ngày 04/6/2023, Hoàng Văn K một mình đi bộ từ nhà mình đến nhà Vàng Thị Ph, sinh năm 1974, cùng trú tại bản S hỏi mua Heroine để sử dụng và bán kiếm lời. Qua trao đổi, K mua được của Phần 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu trắng với giá 500.000 đồng. Mua được Heroine, K đem về cất giấu ở dưới gối, đầu giường ngủ của K, không cho ai biết. Từ ngày 04/6/2023 đến ngày 06/6/2023, mỗi ngày K đều lấy một ít Heroine từ gói Heroine nói trên ra sử dụng bằng hình thức hít, số Heroine còn lại K tiếp tục cất giấu tại vị trí cũ.

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 07/6/2023, khi K đang ngồi ăn cơm ở nhà cùng vợ là bà Vui Thị S, ông Hầu A L và ông Vàng Văn Q thì có Vui Văn H đến nhà K hỏi mua Heroine để sử dụng. H đến ngồi vào ghế phía sau lưng K và hỏi mua Heroine của K bằng tiếng dân tộc Giáy, K đồng ý. K nhận 100.000 đồng của H cất vào túi quần đang mặc trên người rồi đi vào trong buồng ngủ lấy gói Heroine đã cất giấu dưới gối nói trên đưa cho H (*bà S, ông L, ông Q thấy H đến nói chuyện, trao đổi với K nhưng không để ý nên không biết việc mua bán Heroine giữa H và K*). Mua được Heroine, H cầm gói Heroine trong lòng bàn tay phải rồi đi bộ về nhà. Hồi 19 giờ 15 phút cùng ngày, khi H đang đi bộ trên đường dân sinh thuộc bản S, xã S, thành phố C thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố Lai Châu phối hợp với Công an xã San Thàng phát hiện, bắt quả tang, H đang tàng trữ 01 gói Heroine để sử dụng, đồng thời Cơ quan điều tra đã thu giữ gói ma túy này.

Sau đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu tiến hành khám xét khẩn cấp đối với Hoàng Văn K, đã phát hiện thu giữ 100.000 đồng là tiền do K bán Heroine cho H mà có.

Trên cơ sở lời khai của Hoàng Văn K, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với Vàng Thị Ph nhưng không phát hiện và thu giữ đồ vật, tài liệu gì. Kết quả điều tra, Vàng Thị Ph không thừa nhận hành vi bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Văn K.

Theo bản Kết luận giám định số 44/KLGD ngày 08/6/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc và bản Kết luận giám định số 739 ngày 11/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Vui Văn H trong quá trình bắt quả tang ngày 07/6/2023 có khối lượng là

0,12 gam. Mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Quá trình điều tra Hoàng Văn K, Vui Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Các vấn đề khác của vụ án:

Về nguồn gốc 0,12 gam Heroine K bán cho H là mua của Vàng Thị Ph vào ngày 04/6/2023 tại bản S, xã S, thành phố C. Tuy nhiên, quá trình điều tra, Ph không thừa nhận hành vi bán trái phép chất ma túy cho K. Ngoài lời khai của K không có tài liệu chứng cứ khác nên không đủ căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với Ph.

Đối với bà Vui Thị S, ông Hầu A L và ông Vàng Văn Q: Quá trình điều tra xác định được những người này không biết Hoàng Văn K tàng trữ trái phép chất ma túy và bán trái phép chất ma túy cho Vui Văn H nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Bản cáo trạng số 65/CT - VKSTP ngày 03/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu đã truy tố Hoàng Văn K về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, truy tố bị cáo Vui Văn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về các kết luận giám định và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử:

Đối với bị cáo Hoàng Văn K áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn K từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày 07/6/2023;

Đối với bị cáo Vui Văn H áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vui Văn H từ 13 tháng đến 15 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày 07/6/2023;

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự;

Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy 01 mảnh nilon màu trắng (vật chứng còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định).

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng thu giữ của Hoàng Văn K.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Hoàng Văn K, Vui Văn H không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu.

Tại lời nói sau cùng bị cáo K, H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh:

Trên cơ sở lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và vật chứng thu giữ được, có đủ cơ sở để khẳng định:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 07/6/2023, tại nhà ở của mình thuộc bản S, xã S, thành phố C, tỉnh Lai Châu, Hoàng Văn K đã bán trái phép 0,12 gam Heroine cho Vui Văn H với giá 100.000 đồng để H sử dụng. Đến 19 giờ 15 phút cùng ngày, H đang đi trên đường dân sinh thuộc bản S, xã S, thành phố C để về nhà thì bị tổ công tác Công an thành phố Lai Châu phối hợp với Công an xã San Thàng phát hiện, bắt quả tang và thu giữ 0,12 gam Heroine mua của K. Như vậy, Hoàng Văn K và Vui Văn H đều phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 0,12 gam Heroine bị thu giữ.

Bị cáo Hoàng Văn K và Vui Văn H đều là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Ý thức được điều đó nhưng bị cáo K nhằm thu lợi bất chính và để thỏa mãn nhu cầu nghiện hút của bản thân đối với hai bị cáo thì các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của bị cáo Hoàng Văn K đã cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, hành vi của bị cáo Vui Văn H cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249. Tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm...

...

c, Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”

Điều 251. Mua bán trái phép chất ma túy

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...*”

Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Văn K có nhân thân không tốt trước lần phạm tội này đã 03 lần bị Tòa án tuyên phạm tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, “Mua bán trái phép chất ma túy” và đều phải đi chấp hành án. Đến lần phạm tội này bị cáo K tuy đã được xóa án tích nhưng chứng tỏ thuộc đối tượng khó giáo dục, cải tạo, ý thức chấp hành pháp luật kém.

Bị cáo Vui Văn H có nhân thân tốt.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo K, H đều thành khẩn khai báo, bị cáo H có ông nội Vui Văn V là người có công, được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục các bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo là lao động tự do công việc và thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị để đảm bảo thi hành hình phạt bổ sung. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 0,12 gam Heroine thu giữ của H đã gửi đi giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 mảnh nilon màu trắng (vật chứng còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định) là vật chứng liên quan đến tội phạm và là vật chứng không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Đối với số tiền 100.000 đồng thu giữ của Hoàng Văn K là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, đúng pháp luật, nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn K;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vui Văn H;

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn K phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Bị cáo Vui Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn K 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/6/2023.

- Xử phạt bị cáo Vui Văn H 13 (mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/6/2023.

3. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu, tiêu hủy 01 mảnh nilon màu trắng (vật chứng còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định).

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng (*một trăm nghìn đồng*) thu giữ của Hoàng Văn K.

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 09/10/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu với Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu*).

4. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố Lai Châu;
- Chi Cục THADS thành phố Lai Châu;
- Công an thành phố Lai Châu;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Vân Anh
